

Doanh nghiệp liên kết với nông dân trồng ngô nuôi bò

Để chuyển đổi hợp lý cơ cấu cây trồng, tăng năng suất, thu nhập và nâng cao hiệu quả sản xuất, UBND xã Đinh Lạc đã kết hợp với Công ty Cổ phần bò sữa Vinamilk (Công ty Vinamilk) triển khai thí điểm mô hình trồng ngô và hợp đồng tiêu thụ sản phẩm cho bà con đồng bào dân tộc thiểu số nơi đây. Bước đầu mô hình đã mang lại hiệu quả cao so với trồng lúa, nhiều hộ nông dân đã tăng thu nhập từ bán ngô cho Công ty Vinamilk. Ông K'Briếp (thôn K'Kuil) cho biết, trước đây, gia đình ông có 1,3 ha đất ruộng chỉ trồng lúa với giá cả thường thấp, không ổn định. Từ khi Công ty Vinamilk thực hiện thí điểm mô hình trồng ngô, ông đã đăng ký tham gia. Những ngày qua, gia đình ông đã thu hoạch với giá bán ổn định, cao hơn trồng lúa gấp nhiều lần. Tương tự, bà Ka Hoa (thôn Djọe) chia sẻ, diện tích đất của gia đình trước đây chỉ trồng lúa 1 vụ, thời gian còn lại để đất trống rất lãng phí, từ khi chuyển sang trồng 3 vụ ngô/năm đã mang lại hiệu quả kinh tế hơn hẳn. Trong quá trình sản xuất, nông dân được Công ty Vinamilk hỗ trợ giống, hướng dẫn kỹ thuật trồng, cách sử dụng thuốc bảo vệ thực vật... Bên cạnh đó, với chi phí sản xuất không nhiều do đầu tư giống, thuốc bảo vệ thực vật, phân tro rất ít; khâu thu hoạch được doanh nghiệp thu mua thuê nhân công đốn, chặt, vận chuyển giúp bà con yên tâm sản xuất.



Trồng ngô mang lại hiệu quả cao cho bà con đồng bào dân tộc thiểu số

Bà con tham gia trồng ngô có lãi cao hơn so với trồng lúa, bình quân đạt 70 tấn/ha, với giá bán ngô hiện nay 1.270 đồng/kg, sau khi trừ chi phí, lợi nhuận đạt 60 triệu đồng/ha.

Bà Nguyễn Thị Gái, Phó Chủ tịch UBND xã Đinh Lạc cho biết, cây ngô là nguồn thức ăn chính, giàu dinh dưỡng cho đàn bò sữa. Do đó, nhu cầu thu mua ngô làm thức ăn cho bò là rất lớn. Qua đánh giá thực tế, việc trồng ngô làm thức ăn cho bò sữa đem lại giá trị kinh tế cao gấp 6 lần so với trồng lúa, cho thấy hiệu quả rõ rệt nên bà con yên tâm chuyển đổi sang trồng ngô liên kết với doanh nghiệp. Hiện ngoài diện tích 12 ha ngô cung cấp cho Công ty Vinamilk, người dân trên địa bàn xã còn trồng hơn 36 ha ngô cho đàn bò sữa của gia đình. Trong thời gian tới, UBND xã khuyến khích người dân mở rộng thêm 50 ha ngô, đây cũng là cơ hội mở hướng đi cho người nông dân, góp phần tăng thu nhập trên một đơn vị diện tích.

Theo Báo Lâm Đồng

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH LÂM ĐỒNG

36 Trần Phú - Đà Lạt - ĐT: 02633.833163 - Email: trungtamthongtin@lamdongdost.gov.vn

Bản tin

Khoa học Công nghệ phục vụ Nông nghiệp, Nông thôn

THÔNG TIN - PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

SỐ 8/2017

Nhân rộng mô hình bảo quản chế biến rau, củ, quả

UBND tỉnh Lâm Đồng vừa ban hành Kế hoạch số 5543/UBND-NN ngày 23/8/2017 về nhân rộng mô hình Trung tâm sau thu hoạch bảo quản và chế biến rau, củ, quả trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020. Kế hoạch nhằm khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân nghiên cứu, tìm hiểu mô hình Trung tâm sau thu hoạch bảo quản và chế biến rau, củ, quả đã được xây dựng thành công tại Công ty TNHH sản xuất thương mại nông sản Phong Thúy (huyện Đức Trọng) để đầu tư nhân rộng mô hình khác trên địa bàn tỉnh (gồm Tp. Đà Lạt, các huyện Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà).

Mục tiêu của Kế hoạch nhằm tăng khối lượng sản phẩm rau, củ, quả được sơ chế, chế biến, bảo quản, phân loại đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; góp phần giảm tỷ lệ tổn thất và sản phẩm nông sản xuất bán thô sau thu hoạch; nâng cao giá trị, sức cạnh tranh, mở rộng thị trường tiêu thụ; phát triển và quảng bá thương hiệu "Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành".

Kế hoạch được thực hiện với kinh phí trên 300 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn đầu tư của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia chiếm trên 95% để hỗ trợ đầu tư chuyển giao công nghệ, máy móc, thiết bị nhân rộng các Trung tâm sau thu hoạch; xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp...

Theo Kế hoạch số 5543/UBND-NN

Hỗ trợ 10 triệu đồng cho Hợp tác xã thành lập mới

Theo hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng về thực hiện chế độ ưu đãi đối với các Hợp tác xã (HTX) mới thành lập, ngân sách địa phương sẽ hỗ trợ 100% kinh phí thành lập mới các HTX với mức 10 triệu đồng/HTX; hỗ trợ 50% kinh phí cho các HTX thuộc diện sáp nhập, hợp nhất, chia tách với mức 5 triệu đồng/HTX.

Nội dung hỗ trợ gồm: cung cấp thông tin, tư vấn, tập huấn về quy định pháp luật trước khi thành lập mới HTX cho sáng lập viên HTX; tư vấn xây dựng điều lệ, phương án sản xuất-kinh doanh; hướng dẫn thực hiện các thủ tục thành lập, đăng ký và tổ chức hoạt động HTX; tư vấn thực hiện các thủ tục tổ chức lại hoạt động của HTX theo Luật HTX năm 2012.



Điều kiện hỗ trợ: tổ chức, cá nhân có nhu cầu thành lập HTX hoặc tham gia HTX phải có văn bản đề nghị được hỗ trợ thành lập mới HTX. Các HTX thành lập trước ngày 01/7/2013 tổ chức lại hoạt động theo quy định của Luật HTX năm 2012 phải có văn bản đề nghị được hỗ trợ tổ chức lại hoạt động HTX.

Dự báo nông vụ

Theo thống kê của ngành chức năng, trong 3 quý đầu năm 2017, tỉnh Lâm Đồng có gần 3.000 ha lúa bị rầy nâu tấn công, tập trung tại các huyện Di Linh, Đức Trọng, Cát Tiên, Đạ Tẻh, Lâm Hà. Trong đó, diện tích nhiễm nặng trên 900 ha, mật độ trung bình 750-2.000 con/m², cao 5.000 con/m², cục bộ một số xã tại huyện Di Linh mật độ tăng lên rất cao 18.000 con/m². Ngoài ra, còn có trên 800 ha lúa bị bệnh đạo ôn lá, khô vằn gây hại gần 1.700 ha tại huyện Đạ Tẻh.

Để xử lý rầy nâu hại lúa hiệu quả, cần hướng xuyên theo dõi mật số rầy nâu trên đồng ruộng, duy trì mực nước phù hợp, hạn chế sử dụng thuốc gốc lân hữu cơ và cúc tổng hợp phòng trừ rầy nâu giai đoạn lúa dưới 40 ngày sau sạ. Luân phiên sử dụng thuốc có hoạt chất như Fenobucarb; Buproferin; Acetamiprid hoặc Acetamiprid kết hợp Buproferin... để phòng trừ.

Đối với bệnh vàng lùn - lùn xoắn lá: nhổ bỏ, tiêu hủy các dảnh lúa nhiễm bệnh và xử lý phòng trừ rầy nâu để hạn chế bệnh lây lan.

Theo lamdongtv.vn

Giải pháp phát triển sản xuất và tiêu thụ khoai tây Đà Lạt

Điều kiện khí hậu, đất đai thuận lợi nên thành phố Đà Lạt và các huyện phụ cận như Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng sản xuất được khoai tây quanh năm, với diện tích từ 1.350-1.600 ha, năng suất đạt 21-25 tấn/ha, sản lượng từ 30.000-34.000 tấn.

Nhằm phát huy thế mạnh và tạo sự chuyển biến về quy mô, năng suất, chất lượng và hiệu quả của cây khoai tây trên địa bàn tỉnh, góp phần đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vừa tổ chức Hội thảo "Các giải pháp phát triển sản xuất và tiêu thụ khoai tây Đà Lạt".

Hội thảo đã thảo luận và đề ra các giải pháp trong công tác quản lý, nghiên cứu, sản xuất và tiêu thụ khoai tây trong thời gian tới. Trong đó, cần chú trọng các nội dung:

- **Đối với cơ quan quản lý nhà nước:** cần tiếp tục rà soát, quy hoạch vùng sản xuất khoai tây tại Đà Lạt, Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng và mở rộng sản xuất tại một số vùng ở huyện Lâm Hà, Di Linh. Đề xuất chính sách để các doanh nghiệp mở rộng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm đối với nông dân thông qua Tổ hợp tác, Hợp tác xã nhằm giảm giá thành, tăng giá trị để khắc phục tình trạng cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu và gia tăng diện tích sản xuất trong vụ Xuân Hè, Hè Thu. Xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm khoai tây Lâm Đồng; quản lý chặt chẽ khoai tây nhập khẩu, sản phẩm giả thương hiệu khoai tây Đà Lạt; từng bước ứng dụng phần mềm truy xuất nguồn gốc, đảm bảo uy tín, nâng cao giá trị của sản phẩm khoai tây Lâm Đồng.

- **Đối với các đơn vị nghiên cứu:** Trung tâm Nghiên cứu Khoai tây, Rau và Hoa chủ trì, phối hợp với Công ty TNHH Thực phẩm Pepsico Việt Nam, Công ty TNHH Fesh Studio, Công ty Orion tại Lâm Đồng... tiếp tục nghiên cứu, khảo nghiệm giống nhập nội để tăng chủng loại giống cho sản xuất tại địa phương, phục vụ chế biến và ăn tươi. Chú trọng khâu sản xuất giống tại địa phương để giảm lượng nhập khẩu.

- **Về liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm:** Tập đoàn Hùng Hậu cần triển khai sớm kế hoạch hợp tác tiêu thụ 5.000 tấn khoai tây của Lâm Đồng. Công ty TNHH Thực phẩm Pepsico Việt Nam, Công ty TNHH Fesh Studio, Công ty Orion cần có chính sách giá linh hoạt để đảm bảo lợi ích trong sản xuất cho nông dân và mở rộng liên kết sản xuất bền vững.

- **Hội Nông dân các cấp:** hỗ trợ doanh nghiệp, nông dân liên kết sản xuất và hình thành các Tổ, Hội, Hợp tác xã sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

- **Đối với nông dân:** tích cực tham gia vào Tổ hợp tác, Hợp tác xã và chuỗi liên kết với các doanh nghiệp để sản xuất đúng quy trình, ổn định kế hoạch canh tác theo hợp đồng, quy hoạch của địa phương.

Theo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Lâm Đồng



QUY TRÌNH TRỒNG MÔN SÁP THƯƠNG PHẨM

I. Đặc điểm thực vật học

Khoai môn (*Colocasia esculenta*) là loài cây thân thảo, mọc thành bụi, có thân ngầm phát triển thành củ, chứa nhiều tinh bột, dùng làm thực phẩm.

Thân: gồm thân ngầm và thân giả. Chiều cao cây chủ yếu là bẹ lá (từ 0,5-1 m).

Củ: phần thân ngầm phát triển thành củ, mỗi bụi có nhiều củ. Củ có màu xám, phần thịt chứa nhiều tinh bột là chất dự trữ cho mầm, trên có nhiều mắt ngủ.

Lá: mọc tập trung trên mặt đất; lá đơn, rộng, mọc so le, phiến hình tam giác, gốc lá lõm. Bẹ lá hợp thành thân giả hoặc rời, phát triển từ thân ngầm dưới mặt đất.

Hoa: mọc thành chùm vào cuối giai đoạn sinh trưởng của cây.

Cây sinh sản vô tính bằng chồi non phát triển từ củ.

II. Yêu cầu điều kiện ngoại cảnh

Khoai môn là loại cây nhiệt đới nên có thể trồng quanh năm, thích hợp với đất hơi chua, pH từ 5,5-6,5. Cây có khả năng thích nghi cao, phù hợp với nhiều vùng có điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng khác nhau, có thể tận dụng đất ven suối, đất đồi và những chân ruộng cao thiếu nước để trồng.

Chọn chân đất tốt, tơi xốp, giàu mùn, cao ráo, để thoát nước. Các loại đất thịt nhẹ, cát pha, đất vườn miền núi, trung du mới khai hoang thường cho năng suất cao, củ to, không bị sượng và chất lượng tốt. Đối với ruộng màu hoặc ruộng một vụ lúa, chọn nơi cao ráo, thoát nước tốt, không bị ngập úng về mùa mưa, nhất là vào tháng 8, 9 khi cây khoai xuống dọc. Đối với nương rẫy, chọn nơi đất tốt, tầng đất dày, không lẫn sỏi đá, có độ dốc < 20°. Tránh trồng ở những vùng đất thấp, dễ bị ngập nước, nhất là thời gian cây sắp cho thu hoạch.

III. Kỹ thuật trồng và chăm sóc

1. Thời vụ

Khoai môn trồng được quanh năm, phổ biến ở 3 vụ chính: vụ Xuân Hè (tháng 1-2 dương lịch), vụ Hè Thu (tháng 5-6 dương lịch) và vụ Thu Đông (tháng 8-9 dương lịch).

Ở Lâm Đồng, cây thích hợp trồng vụ Xuân Hè, thu hoạch vào tháng 11-12 dương lịch để tránh gặp mưa.

2. Kỹ thuật làm đất

- Xử lý đất: tưới thuốc trừ nấm bệnh và thuốc sâu như Bam hay Regent 5 SC để diệt kiến, dế trong đất.

- Phân bón (liều lượng cho 1.000 m²), gồm: bón lót phân hữu cơ hoai 3 m³ + 100 kg phân hữu cơ vi sinh + 50 kg lân super.

- Luống trồng: chiều cao 0,2 m, rộng 1-1,2 m nếu trồng hàng đôi và 0,4 m nếu trồng hàng đơn; chiều rộng rãnh 0,4-0,5 m.

3. Kỹ thuật trồng

3.1. Ươm giống

Chọn củ con cấp 1 hoặc cấp 2 có khối lượng 30-40 g, không thối hoặc khô ở cuống, lớp vỏ ngoài có nhiều lông.

Đổ tro, trấu trên luống ươm, sau đó rải củ đều trên mặt liếp rồi phủ 1 lớp rơm mỏng để giữ độ ẩm cho củ. Sau 12-15 ngày, khi củ có mầm to bằng hạt đậu đen kèm vài sợi rễ ngắn khoảng 0,5-1 cm là có thể mang trồng ngoài đồng ruộng.

3.2. Kỹ thuật trồng

- Mật độ trồng: từ 3.500-4.000 củ giống/1.000 m².

- Khoảng cách trồng: cây cách cây 30 cm, hàng cách hàng 80 cm.

Rạch hàng hoặc đào hốc để đặt cây, sau đó phủ 1 lớp đất mỏng.

4. Bón phân

4.1. Bón lót (liều lượng cho 1.000 m²)

Sử dụng toàn bộ phân hữu cơ hoai: 3 m³ + 100 kg phân hữu cơ vi sinh + 50 kg Super lân.

4.2. Bón thúc

- Lần 1: 25 kg Urê sau khi trồng 25-30 ngày.

- Lần 2: 50 kg NPK (16-16-8) + 50 kg Super lân + 20 kg SA sau khi trồng 45-50 ngày.

- Lần 3: 50 kg NPK (20-20-15) + 50 kg Super lân + 50 kg Kali sau khi trồng 90 ngày, kết hợp vun gốc.

- Lần 4: 50 kg Kali sau khi trồng 150 ngày.

Đồng thời, phun bổ sung phân bón lá để cây phát triển tốt, định kỳ 10-15 ngày/lần, từ 2-3 lần/vụ.



5. Chăm sóc

Vun xới đất nhẹ theo các lần bón thúc, tránh làm đứt rễ gây ảnh hưởng đến năng suất củ; chỉ xới rãnh liếp và vun đất vào gốc.

Tưới nước: cần tưới nước giữ ẩm cho cây, nhất là sau khi bón phân giúp phân dễ tan.

6. Phòng trừ sâu, bệnh hại

6.1. Sâu hại

+ Sâu xanh

Triệu chứng: ăn lá làm ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của cây.

Phòng trừ: sử dụng luân phiên chế phẩm vi sinh như Delfin WG (32 BIV), Biocin 16 WP/8000 SC hoặc Vibamec 1.8 EC, Abatin 1.8 EC, Atabron 5 EC... để tránh hiện tượng kháng thuốc.

+ Rầy mềm

Triệu chứng: chích hút dinh dưỡng trên thân, lá và truyền bệnh virus. Rầy mềm chủ yếu gây hại vào cuối vụ.

Phòng trừ: sử dụng thuốc Admire 50 EC/200 OD, Trebon 10 EC/20 WP/30 EC,...

+ Nhện đỏ

Triệu chứng: gây hại chủ yếu vào cuối mùa khô làm lá héo rũ hoặc chết cây con.

Phòng trừ: phun thuốc Comite 73 EC, Kumulus 80 WG, Nissorun 5 EC...

6.2. Bệnh hại

+ Bệnh cháy lá do nấm *Phytophthora Colocasiae*

Triệu chứng: chủ yếu gây hại vào mùa mưa, đầu tiên xuất hiện các đốm tròn 1-2 cm, sũng nước, màu hơi tím, đốm nâu trên lá; sau đó đốm bệnh lớn dần làm cháy cả lá.

Phòng bệnh: vệ sinh đồng ruộng, sử dụng giống kháng hoặc ít nhiễm, tránh các lây lan cơ học.

Trị bệnh: phun định kỳ 7-14 ngày/lần bằng các thuốc gốc đồng hoặc Ridomil Gold 68 WG, Dithane 43 SC, Mancozeb (Bell 50 WP)...

+ Bệnh thối mềm củ do nấm *Pythium spp*

Triệu chứng: mầm bệnh tấn công rễ và củ giống làm thối mềm củ, bốc mùi hôi; lá vàng úa, cây héo rồi chết.

Phòng bệnh: trồng luân canh, chọn cây giống sạch bệnh. Khi cây bị bệnh, cần nhổ bỏ đem tiêu hủy xa nơi canh tác và nguồn nước. Xử lý củ giống và đất bằng thuốc trừ nấm như Antracol 70 WG, Copper B 75 WP, Daconil 75 WP/500 SC...

+ Bệnh thối củ do nấm *Sclerothium rolfsii*

Triệu chứng: cây lùn, củ thối, quanh gốc cây và trên củ có nhiều tơ nấm trắng và hạch nấm trắng.

Phòng bệnh: khử đất và tưới thuốc trừ nấm như Topcin M 50 SC/ 70 WP, Copper B 75 WP... khi bệnh xuất hiện.

+ Bệnh bướu rễ do tuyến trùng *Meloidogyne spp.*

Triệu chứng: tuyến trùng tấn công làm rễ và củ nổi bướu, củ bị sần, méo mó, cây lùn, lá vàng giống triệu chứng bị thiếu đạm.

Phòng, trị bệnh: khử đất trước khi trồng bằng cách tưới thuốc Terovigo 20 SC hoặc Nokaph 10 GR,... Khi tưới thuốc, cần tưới nước cho thuốc thấm xuống đất. Khi bệnh xuất hiện, cần tiêu hủy xa nơi canh tác và nguồn nước để tránh lây lan ra diện rộng, đồng thời xử lý tại gốc cây bệnh.

+ Bệnh khảm

Triệu chứng: lá xuất hiện các đốm, vệt màu vàng.

Bệnh do virus gây ra, không có thuốc đặc trị nên cần nhổ bỏ, tiêu hủy xa nơi canh tác. Cần tiêu diệt các loại rầy, rệp là tác nhân chính làm bệnh lây lan.

7. Thu hoạch

Sau 5-6 tháng trồng, khi ruộng khoai có 70-80% lá chuyển sang màu vàng, tiến hành thu hoạch (nên chọn ngày không mưa để thu hoạch). Nếu thu hoạch khi lá vẫn còn xanh thì không cắt ngay lá mà để nguyên cả cây nơi râm mát trong 5-7 ngày để củ chín sinh lý thêm. Lưu ý tránh để củ bị xây xát hoặc dập nát khi thu hoạch.

Sau khi thu hoạch, phân loại củ theo kích thước để làm giống hoặc bán thương phẩm. Bảo quản củ bằng cách để trên các giàn kệ hoặc khay bằng tre, gỗ nơi cao ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp.

Theo kết quả dự án "Nhân rộng mô hình trồng khoai môn sáp vàng thương phẩm trên địa bàn huyện Lâm Hà"

